

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21-8-2020

V/v tranh chấp “Ly hôn giữa chị  
H1 và anh Hiền”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hôn.

2. Bà Phan Thị Đẹp.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Trúc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang** tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phi Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 306/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976 (Có mặt);

Địa chỉ: Tổ B, ấp Đ, xã Tr, thành phố M, Tiền Giang.

Chỗ ở: Khu H, thị trấn C, tỉnh Long An.

*2. Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1974 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ B, ấp Đ, xã Tr, thành phố M, Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn ly hôn đề ngày 06 tháng 5 năm 2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Nguyễn Thị H1 trình bày:* Chị và anh H2 quen biết, tìm hiểu và kết hôn vào năm 1993, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Bình Đức, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang vào năm 2002. Sau khi chung sống với nhau, chị và anh H2 đã có mâu thuẫn do anh H2 thường uống rượu, không lo làm nên chị đi làm xa nhà từ năm 2017, thỉnh thoảng chị mới về nhà và chị biết anh H2 đã có người phụ nữ khác nên chị sống ly thân với anh H2. Chị và anh H2 không còn quan tâm, lo lắng cho nhau, cả hai không còn tình cảm vợ chồng với nhau nên chị yêu cầu được ly hôn. Chị và anh H2 có hai con chung tên Nguyễn Thị Thanh Ng, sinh năm 1996 đã trưởng thành và Nguyễn Ngọc Hùng Dsinh ngày 04 tháng 4 năm 2007 đang sống

chung với chị, cháu được đến trường và có cuộc sống ổn định nên chị yêu cầu tiếp tục nuôi cháu, không yêu cầu anh H2 cấp dưỡng nuôi con do chị có việc làm, có thu nhập ổn định đủ khả năng nuôi con. Chị và anh H2 tự thỏa thuận về tài sản chung, không nợ ai.

\*Anh Nguyễn Văn H2 từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh H2 không gửi văn bản nêu ý kiến của mình và vắng mặt không rõ lý do.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm về việc giải quyết vụ án:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và người tham gia tố tụng tuân theo pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh H2. Về nội dung theo lập luận nêu tại bài phát biểu. Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về con chung, giao cho chị H1 nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Hùng Dsinh ngày 04 tháng 4 năm 2007. Về cấp dưỡng, chị H1 không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về tài sản chung, chị H1 và anh H2 tự thỏa thuận. Về nợ chung, chị H1 trình bày không có, không đặt ra xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu của chị Nguyễn Thị H1 về tranh chấp ly hôn, nuôi con với anh Nguyễn Văn H2 thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

[2] Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn H2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh H2.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị H1 và anh H2 tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã Bình Đức, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang là hôn nhân hợp pháp. Sau khi xác lập hôn nhân chị H1, anh H2 sống với nhau hạnh phúc. Đến năm 2017, chị H1, anh H2 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, không thể hòa hợp nên chị H1 đi làm xa và sống ly thân với anh H2. Tại phiên tòa chị H1 xác định không còn thương yêu anh H2. Đồng thời khoảng thời gian chị H1 và anh H2 sống ly thân, cả hai anh chị vẫn chưa thể hàn gắn nên mâu thuẫn giữa chị H1 và anh H2 đã trầm trọng không thể duy trì cuộc sống chung. Ngoài ra từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, anh H2 không có văn bản gửi cho Tòa án trình bày ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn và nêu biện pháp hàn gắn duy trì quan hệ hôn nhân với chị H1. Do đó chị H1 yêu cầu được ly hôn anh H2 là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Cháu Nguyễn Thị Thanh Ng, sinh năm 1996 đã thành niên, không đặt ra xem xét. Đối với cháu Nguyễn Ngọc Hùng Dsinh ngày 04 tháng 4 năm 2007 đang sống chung với chị H1, chị yêu cầu được nuôi dưỡng.

Nhận thấy, trong thời gian chị H1 và anh H2 sống ly thân, cháu Dương do chị H1 chăm sóc nuôi dưỡng, được đến trường, có cuộc sống ổn định và tại bản tự khai cháu có nguyện vọng sống với mẹ. Do đó để ổn định tâm lý, sinh hoạt, nơi ở cho cháu Dương nên giao cháu cho chị H1 nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu Dương. Vì vậy, yêu cầu nuôi con chung của chị H1 là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con, Chị H1 có việc làm, thu nhập ổn định, đủ khả năng nuôi con nên chị không yêu cầu anh H2 cấp dưỡng nuôi cháu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị H1 và anh H2 tự thỏa thuận, không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị H1 trình bày không có, không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Chị H1 phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng nên Hội đồng xét xử chấp đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H1.

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H1 ly hôn với anh Nguyễn Văn H2.

**2.** Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Hùng Dsinh ngày 04 tháng 4 năm 2007 cho chị H1 nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con. Anh H2 không cấp dưỡng nuôi con do chị H1 chưa có yêu cầu. Đối với Nguyễn Thị Thanh Ng, sinh năm 1996 đã thành niên, không đặt ra xem xét.

Không ai được quyền cản trở anh H2 thăm nom con chung sau khi ly hôn.

**3.** Về tài sản chung: Chị H1 và anh H2 tự thỏa thuận, không đặt ra xem xét.

**4.** Về nợ chung: Chị H1 trình bày không có, không đặt ra xem xét.

**5.** Về án phí: Chị H1 phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai

thu tiền số 01426 ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, như vậy chi H1 đã nộp xong.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSDND TP. Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Chi cục THADS TP. Mỹ Tho, Tiền Giang;
- UBND xã Bình Đức, TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Hoàng Yến**